



CÔNG TY CỔ PHẦN
QUỐC TẾ HOLDING

Số: 86/2022/CV-LMH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 16 tháng 7 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Quốc Tế Holding

- Mã chứng khoán: LMH

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 45 đường An Phú, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Điện thoại: 028.73087997

Fax: 028.73097997

- E-mail: info@quocteholding.vn

2. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2022 của Công ty Cổ phần Quốc Tế Holding.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/7/2022 tại đường dẫn <https://quocteholding.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2022.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ
THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: HC.

Nguyễn Quang Hưng

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ HOLDING



**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Địa chỉ : Số 45 đường An Phú, P An Phú, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại : 028.73087997 Fax: 028.73087997
Email : info@quocteholding.vn
Website : www.quocteholding.vn
Mã cổ phiếu : LMH

NHA TRANG, THÁNG 7/2022

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
06 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Quốc Tế Holding
- Địa chỉ: Số 45 đường An Phú, phường An Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Số điện thoại: 028.73087997 - Số fax: 028.73087997
- Website: www.quocteholding.vn
- Email: info@quocteholding.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0311803955, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 24/5/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 01/9/2021
- Vốn điều lệ: 256.299.950.000 đồng
- Mã chứng khoán: LMH
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|-----------|--|
| 1 | 01/2022/NQ/ĐHĐCĐ-LMH | 26/6/2022 | <p>Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua:</p> <p>Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.</p> <p>Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022.</p> <p>Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm</p> |



| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------|---|
| | | | <p>2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.</p> <p>Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán và Định Giá ASCO.</p> <p>Điều 5: Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022, Chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng doanh thu: 17,079 tỷ đồng, - Lợi nhuận thuần: 1,421 tỷ đồng, - Tỷ lệ LN thuần/Doanh thu: 8% - 12%. <p>Điều 6: Quyết định miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Nguyễn Xuân Thùy. 2. Ông Võ Văn Tuấn. 3. Bà Bùi Thị Ngân. 4. Ông Nguyễn Quang Hưng. <p>Điều 7: Quyết định bổ nhiệm 02 thành viên Hội đồng quản trị như sau::</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Nguyễn Ngọc Đức. 2. Bà Nguyễn Thị Duyên. <p>Điều 8: Quyết định miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Vũ Đức Doanh. <p>Điều 9: Quyết định bổ nhiệm 01 thành viên Ban kiểm soát:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bà Nguyễn Thị Thu Trang. <p>Điều 10: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.</p> <p>Điều 11:</p> <ol style="list-style-type: none"> 11.1. Thông qua thay đổi địa điểm trụ sở của Công ty như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm cũ: Số 45 đường An Phú, phường An Phú, thành phố |

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------|---|
| | | | <p>Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>- Địa điểm mới: 11/12D Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.</p> <p>11.2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật nội dung liên quan đến việc thay đổi địa điểm trụ sở Công ty CP Quốc Tế Holding vào Điều Lệ Công ty phù hợp quy định pháp luật.</p> <p>11.3. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thay đổi giấy đăng ký doanh nghiệp liên quan đến việc thay đổi địa điểm trụ sở với cơ quan Nhà nước.</p> <p>Điều 12: Quyết toán thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 đồng thời phê duyệt kế hoạch thù lao năm 2022.</p> <p>1. Quyết toán thù lao năm 2021: Tất cả thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thống nhất không nhận thù lao.</p> <p>2. Kế hoạch thù lao năm 2022:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng/người. - Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng/người. - Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng/người. - Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng/người. <p>Điều 13: Thông qua chủ trương giao dịch với Bên liên quan.</p> <p>Điều 14: Điều khoản thi hành: Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các công việc được nêu</p> |

| Stt | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------|---|
| | | | trong Nghị quyết, đảm bảo lợi ích của các cổ đông, Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật. |

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

| Stt | Họ tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|-------------------|--------------|---------------|-----------------|
| 1 | Nguyễn Xuân Thùy | Chủ Tịch | 16/08/2021 | 26/06/2022 |
| 2 | Võ Văn Tuấn | Thành viên | 16/08/2021 | 26/06/2022 |
| 3 | Bùi Thị Ngân | Thành viên | 16/08/2021 | 26/06/2022 |
| 4 | Nguyễn Quang Hưng | Thành viên | 16/08/2021 | 26/06/2022 |
| 5 | Nguyễn Lan Hương | Phó Chủ Tịch | 16/08/2021 | |
| 6 | Nguyễn Ngọc Đức | Chủ Tịch | 26/06/2022 | |
| 7 | Nguyễn Thị Duyên | Thành viên | 26/06/2022 | |

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự |
|-----|-------------------|---------------------|-------------------|------------------------------------|
| 1 | Nguyễn Xuân Thùy | 4/5 | 80% | Đã nộp đơn từ nhiệm ngày 02/6/2022 |
| 2 | Võ Văn Tuấn | 4/5 | 80% | Đã nộp đơn từ nhiệm ngày 02/6/2022 |
| 3 | Bùi Thị Ngân | 0/5 | 0% | Đã nộp đơn từ nhiệm ngày 23/9/2021 |
| 4 | Nguyễn Quang Hưng | 0/5 | 0% | Đã nộp đơn từ nhiệm ngày 23/9/2021 |
| 5 | Nguyễn Lan Hương | 5/5 | 100% | |
| 6 | Nguyễn Ngọc Đức | 1/5 | 20% | Mới được bổ nhiệm ngày 26/6/2022 |
| 7 | Nguyễn Thị Duyên | 1/5 | 20% | Mới được bổ nhiệm ngày 26/6/2022 |

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra, đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo tổ chức tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc triển khai thực hiện các hạng mục, định hướng phát triển kinh doanh do Ban Tổng giám đốc trình phê duyệt thuộc thẩm quyền. Giám sát việc thực hiện công tác tài chính, quyết toán trong Công ty và với cơ quan quản lý Nhà nước nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định về kế toán.

Tăng cường trao đổi thông tin giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc để đưa ra những quyết định hợp lý, kịp thời, áp dụng thông lệ quản trị của Ban Tổng giám đốc theo những cách hiệu quả nhất nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông và cán bộ nhân viên Công ty.

Trong 06 tháng đầu năm 2022, chưa xảy ra việc vi phạm quy chế của Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành. Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Không có

5. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

| Stt | Số nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2022/NQ-HĐQT | 28/01/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận đơn từ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty CP Quốc Tế Holding của bà Trần Thị Thu Trang. Bà Trần Thị Thu Trang thôi giữ chức kể từ ngày 28/01/2022. - Quyết định bổ nhiệm ông Phạm Đức Thọ giữ chức danh Kế toán trưởng Công ty CP Quốc Tế Holding. Ông Phạm Đức Thọ giữ chức kể từ ngày 28/01/2022. |
| 2 | 02/2022/NQ-HĐQT | 04/4/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập: Công ty Cổ phần Quốc Tế Holding – Chi nhánh Nha Trang (tên tiếng Anh: Quoc Te Holding Joint Stock Company –Nha Trang Branch). Địa chỉ chi nhánh: 11/12D Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. - Bổ nhiệm bà Nguyễn Lan Hương là Giám đốc của Công ty Cổ phần Quốc Tế Holding – Chi nhánh Nha Trang. |
| 3 | 03/2022/NQ-HĐQT | 08/5/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 như sau: + Thời gian tổ chức ĐHĐCĐ: 26/6/2022 + Ngày đăng ký cuối cùng: 30/5/2022 |

| Stt | Số nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|-----------|---|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022: Sân Sandhill, tầng 4 – Quinter Central, 86/4 Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. - Chương trình Đại hội: thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022, thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở Công ty, và các nội dung khác theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ. - Ủy quyền cho Tổng giám đốc chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và chuẩn bị các nội dung Đại hội. |
| 4 | 04/2022/NQ-HĐQT | 02/6/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận đơn từ nhiệm chức danh Chủ tịch – thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Xuân Thùy. ông Nguyễn Xuân Thùy thôi giữ chức kể từ ngày 02/6/2022. - Chấp thuận đơn từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Võ Văn Tuấn. Ông Võ Văn Tuấn thôi giữ chức kể từ ngày 02/6/2022. - Bổ nhiệm bà Nguyễn Lan Hương làm Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty CP Quốc Tế Holding kể từ ngày 02 tháng 6 năm 2022. - Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông chính thức thông qua việc từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Võ Văn Tuấn tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất. |
| 5 | 05/2022/NQ-HĐQT | 26/6/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Quốc Tế Holding kể từ ngày 26/6/2022: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Ông Nguyễn Ngọc Đức có trách nhiệm thực hiện các quyền hạn, vai |

| Stt | Số nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------|---|
| | | | trò, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. |

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

| Stt | Họ tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|----------------------|------------|---------------|-----------------|
| 1 | Phạm Thị Hằng | Trưởng ban | 16/08/2021 | |
| 2 | Trần Thị Kim Phương | Thành viên | 16/08/2021 | |
| 3 | Vũ Đức Doanh | Thành viên | 16/08/2021 | 26/6/2022 |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Trang | Thành viên | 26/6/2022 | |

2. Các cuộc họp Ban Kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự |
|-----|----------------------|---------------------|-------------------|------------------------------------|
| 1 | Phạm Thị Hằng | 7/7 | 100% | |
| 2 | Trần Thị Kim Phương | 7/7 | 100% | |
| 3 | Vũ Đức Doanh | 6/7 | 86% | Đã nộp đơn từ nhiệm ngày 20/6/2022 |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Trang | 1/7 | 14% | Mới được bổ nhiệm ngày 26/6/2022 |

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát:

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Điều lệ, quy chế hoạt động, Ban kiểm soát đã tiến hành công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động và quản lý tài chính của Công ty trong năm theo các nội dung sau đây:

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 và báo cáo tài chính các Quý trong năm 2022, báo cáo đánh giá công tác quản lý.
- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Giám sát việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.
- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất của Công ty thông qua hoạt động của kiểm toán độc lập và các hoạt động trực tiếp của Ban kiểm soát.
- Thực hiện giám sát và kiểm tra nội bộ Công ty và các Công ty thành viên một cách thường xuyên theo chế độ kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất.
- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích cổ đông.

- Tư vấn cho Hội đồng quản trị các ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin và quan hệ cổ đông của doanh nghiệp nghiêm ngặt.

- Thực hiện các công việc khác của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban Tổng giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

Hội đồng quản trị cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát.

Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

IV. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

| Stt | Thành viên Ban Tổng giám đốc | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|------------------------------|---------------------|---------------------------|
| 1 | Nguyễn Lan Hương | Đại học | Bổ nhiệm: 17/8/2021 |

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

| Stt | Kế toán trưởng | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-----|--------------------|---------------------|---|
| 1 | Trần Thị Thu Trang | Đại học | Bổ nhiệm: 24/3/2021; Miễn nhiệm: 28/01/2022. |
| 2 | Phạm Đức Thọ | Đại học | Bổ nhiệm: 28/01/2022. |

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Không có.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách người có liên quan: Phụ lục 1.
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty: Không có.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):* Phụ lục 2.

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:* Không có.

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác:* Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. **Danh sách người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:** Phụ lục 3.

2. **Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:** Phụ lục 4.

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Đức



Nha Trang, ngày 15 tháng 7 năm 2022

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------|---|--|---|---|---|-----------------------------------|
| 1 | Nguyễn Xuân Thù | 077C682229 007C800932 | Chủ tịch HĐQT | CMND số 220897335; cấp ngày 30/7/2013; tại CA Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 16/8/2021 | 26/6/2022 | Nghị quyết số 01/2022/NQ/ĐHĐCD-LMH ngày 26/6/2022 | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Nguyễn Ngọc Đức | | Chủ tịch HĐQT | CMND số 225074677; cấp ngày 05/4/2018; tại CA Khánh Hòa | 217-219 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 26/6/2022 | | Nghị quyết số 01/2022/NQ/ĐHĐCD-LMH ngày 26/6/2022 | Chủ tịch HĐQT |
| 3 | Võ Văn Tuấn | | Thành viên HĐQT | CCCD số 001055007570; cấp ngày 21/6/2017; tại | Nhà số 45, đường Anh Đào 9, KĐT Vinhomes | 16/8/2021 | 26/6/2022 | Nghị quyết số 01/2022/NQ | Thành viên HĐQT |



| | | | | | | | | | |
|---|-------------------|--------------------------|---------------------------------------|---|--|-----------|-----------|---|---------------------------------------|
| | | | | Cục CS ĐKQL & DLQG về dân cư | Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội | | | /ĐHĐCD-LMH ngày 26/6/2022 | |
| 4 | Nguyễn Lan Hương | 077C682225 | Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc | CMND số 225540108; cấp ngày 25/3/2010; tại CA Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 16/8/2021 | | Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐTN/2021 ngày 16/8/2021 | Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc |
| 5 | Bùi Thị Ngân | | Thành viên HĐQT | CCCD số 036179009846; cấp ngày 03/4/2021; tại Cục CS QLHC về trật tự xã hội | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 24/3/2021 | 26/6/2022 | Nghị quyết số 01/2022/NQ/ĐHĐCĐ-LMH ngày 26/6/2022 | Thành viên HĐQT |
| 6 | Nguyễn Quang Hưng | 077C682224 007C802493 | Thành viên HĐQT | CMND số 225526280; cấp ngày 12/02/2019; tại CA Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 16/8/2021 | 26/6/2022 | Nghị quyết số 01/2022/NQ/ĐHĐCĐ-LMH ngày 26/6/2022 | Thành viên HĐQT |
| 7 | Nguyễn Thị Duyên | | Thành viên HĐQT | CCCD số 034188009906; cấp ngày 22/12/2021; tại Cục CS QLHC Về TTXH | 86/4 Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 26/6/2022 | | Nghị quyết số 01/2022/NQ/ĐHĐCĐ-LMH ngày 26/6/2022 | Thành viên HĐQT |

| | | | | | | | | | |
|----|----------------------|--------------------------|----------------------|---|---|-----------|------------|--|----------------------|
| 8 | Phạm Thị Hằng | 105C569779 077C682307 | Trưởng BKS | CMND số 225589695; cấp ngày 01/03/2019; tại CA Khánh Hòa | 87 Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 16/8/2021 | | Nghị quyết số 01/NQ- ĐHĐCĐTN/ 2021 ngày 16/8/2021 | Trưởng BKS |
| 9 | Trần Thị Kim Phương | 077C682892 | Thành viên BKS | CMND số 241222069; cấp ngày 11/11/2014; tại CA Đăk Lăk | 26 Nguyễn Đình Chiểu, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 16/8/2021 | | Nghị quyết số 01/NQ- ĐHĐCĐTN/ 2021 ngày 16/8/2021 | Thành viên BKS |
| 10 | Vũ Đức Doanh | | Thành viên BKS | CMND số 162873134; cấp ngày 19/10/2012; tại CA Nam Định | Chung Cư An Phúc, phường An Phú, TP Thủ Đức, TP.HCM | 16/8/2021 | 26/6/2022 | Nghị quyết số 01/2022/NQ /ĐHĐCĐ- LMH ngày 26/6/2022 | Thành viên BKS |
| 11 | Nguyễn Thị Thu Trang | | Thành viên BKS | CCCD số 036186016279; cấp ngày 05/5/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 26/6/2022 | | Nghị quyết số 01/2022/NQ /ĐHĐCĐ- LMH ngày 26/6/2022 | Thành viên BKS |
| 12 | Trần Thị Thu Trang | | Kế toán trưởng | CMND số 205632352; cấp ngày 11/9/2008; tại | Căn 418 Chung Cư CT 3 VCN Phước Hải, phường | 24/3/2021 | 28/01/2022 | Nghị quyết số 01/2022/ NQ-HĐQT ngày 28/01/2022 | Kế toán trưởng |

| | | | | | | | | | |
|----|--------------|--|----------------|--|--|------------|--|---|----------------|
| | | | | CA Quảng Nam | Phước Hải, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | | |
| 13 | Phạm Đức Thọ | | Kế toán trưởng | CCCD số 036074006866; cấp ngày 05/5/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | Tổ 14, TT Xuân Trường, Xuân Trường, Nam Định | 28/01/2022 | | Nghị quyết số 01/2022/NQ-HDQT ngày 28/01/2022 | Kế toán trưởng |

CÔNG TY CỔ PHẦN
QUỐC TẾ HOLDING

-----☸*☸-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☸*☸-----

Nha Trang, ngày 15 tháng 7 năm 2022

PHỤ LỤC 2

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---|---|--|---|---------------------------------|---|---|---------|
| 1 | Công ty CP Thương Mại & Du Lịch Quốc Tế | Ông Nguyễn Xuân Thùy – Chủ tịch HĐQT Công ty CP Quốc Tế Holding – là thành viên HĐQT của Công ty CP TM&DL Quốc Tế | Giấy đăng ký kinh doanh số: 4200700486 cấp lần đầu ngày 06/07/2007 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, Khánh Hòa | 01/01/2022 – 30/06/2022 | | Hợp Đồng Hợp Tác Kinh Doanh Quản Lý Cây Xăng; Giá trị giao dịch (phí quản lý): 258.443.636 đồng | |

CÔNG TY CỔ PHẦN
QUỐC TẾ HOLDING

-----☪*☪-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪*☪-----

Nha Trang, ngày 15 tháng 7 năm 2022

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số.CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------|--|------------------------------|---|--|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Nguyễn Ngọc Đức | | Chủ tịch HĐQT | CMND số 225074677; cấp ngày 05/4/2018; tại CA Khánh Hòa | 217-219 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 1.122.200 | 4,38% | |
| 1.01 | Nguyễn Ngọc Trúc Anh | | Con gái | | | | | |
| 1.02 | Nguyễn Ngọc Minh Thư | | Con gái | | | | | |
| 1.03 | Nguyễn Ngọc Linh | | Con trai | | | | | |
| 1.04 | Nguyễn Xuân Thùy | | Anh trai | CMND số 220897335; cấp ngày | 09 Nguyễn Thiện Thuật, | | | |

| | | | | | | | | |
|------|-----------------|--|----------|---|--|--|--|--|
| | | | | 30/7/2013; tại CA Khánh Hòa | phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 1.05 | Nguyễn Thị Mão | | Chị gái | CCCD số 036167005942; cấp ngày 10/4/2021; tại Cục CS QLHC Về TTXH | Dã Tượng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 1.06 | Phạm Quang Bình | | Anh rể | CCCD số 001064022226; cấp ngày 08/4/2021; tại Cục CS QLHC Về TTXH | Dã Tượng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 1.07 | Nguyễn Xuân Hòa | | Anh trai | CMND số 225030133; cấp ngày 22/9/2015; tại CA Khánh Hòa | 238 Ngô Gia Tự, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 1.08 | Nguyễn Thị Hà | | Chị dâu | CMND số 225395988; cấp ngày 16/7/2019; tại CA Khánh Hòa | 238 Ngô Gia Tự, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |

| | | | | | | | | |
|------|-------------------------|-------------------|--|--|---|----------------|--------------|--|
| | | | | | Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 1.09 | Nguyễn Văn Dinh | | Anh trai | CMND số 220702567; cấp ngày 12/01/2019; tại CA Khánh Hòa | Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 1.10 | Nguyễn Thị Hiền | | Chị gái | CMND số 220758364; cấp ngày 26/8/2015; tại CA Khánh Hòa | Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 1.11 | Phạm Thị Thương | | Chị dâu | CMND số 225041964; cấp ngày 04/5/2009; tại CA Khánh Hòa | Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 2 | Nguyễn Lan Hương | 077C682225 | Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc | CMND số 225540108; cấp ngày 25/3/2010; tại CA Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 505.800 | 1,97% | |
| 2.01 | Nguyễn Xuân Thùy | | Bố ruột | CMND số 220897335; cấp ngày 30/7/2013; tại CA Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, | 2.831.900 | 11,05% | |

| | | | | | | | | |
|------|-------------------|--|----------|--|--|--|--|--|
| | | | | | tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 2.02 | Trần Thị Huyền | | Mẹ ruột | | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 2.03 | Nguyễn Quang Hưng | | Anh trai | CMND số 225526280; cấp ngày 12/02/2019; tại CA Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 2.04 | Nguyễn Xuân Thành | | Anh trai | CMND số 225267816; cấp ngày 08/11/2017; tại CA Khánh Hòa | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 2.05 | Nguyễn Thị Sơn | | Chị dâu | CMND số 221388957; cấp ngày 01/6/2012; tại CA Phú Yên | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, | | | |

| | | | | | | | | |
|------|--------------------------|--|------------------------|--|--|--|--|--|
| | | | | | tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 2.06 | Nguyễn An Nguyên | | Con trai | | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 3 | Nguyễn Thị Duyên | | Thành viên HĐQT | CCCD số 034188009906; cấp ngày 22/12/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | 86/4 Trần Phú, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 3.01 | Đặng Văn Vụ | | Chồng | CCCD số 036089011526; cấp ngày 12/8/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 3.02 | Đặng Nguyễn Trà Giang | | Con gái | | | | | |
| 3.03 | Đặng Nguyễn Trường Giang | | Con trai | | | | | |
| 3.04 | Nguyễn Văn Trung | | Bố ruột | CCCD số 034070020525; cấp ngày 14/3/2022; tại | | | | |

| | | | | | | | | |
|------|--------------------------|--|----------|---|--|--|--|--|
| | | | | Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 3.05 | Đào Thị Chung | | Mẹ ruột | CCCD số 034171005035; cấp ngày 14/3/2022; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 3.06 | Đặng Văn Cần | | Bố chồng | CCCD số 036067005639; cấp ngày 02/7/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 3.07 | Lưu Thị Dinh | | Mẹ chồng | CCCD số 036171007435; cấp ngày 02/7/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 3.08 | Nguyễn Văn Nguyên | | Em trai | CCCD số 034095006275; cấp ngày 6/11/2018; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 3.09 | Nguyễn Thị Thanh Thơm | | Em dâu | CMND số 164674163; cấp ngày 26/12/2014; tại CA Ninh Bình | | | | |

| | | | | | | | | |
|------|--------------------------------|----------------------------------|---------------------------|---|--|--|--|--|
| 4 | Phạm Thị Hằng | 105C569779 077C682307 | Trưởng BKS | CMND số 225589695; cấp ngày 01/03/2019; tại CA Khánh Hòa | 87 Hoàng Diệu, phường Vĩnh Nguyên, TPNha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 4.01 | Phạm Văn Hạnh | | Bố ruột | | Giao Thủy – Nam Định | | | |
| 4.02 | Lại Thị Thu | | Mẹ ruột | | Giao Thủy – Nam Định | | | |
| 4.03 | Phạm Thị Thúy | | Chị gái | | Giao Thủy – Nam Định | | | |
| 4.04 | Phạm Thị Thanh Lam | | Em gái | | Giao Thủy – Nam Định | | | |
| 5 | Trần Thị Kim Phuong | 077C682892 | Thành viên BKS | CMND số 241222069; cấp ngày 11/11/2014; tại CA Đắk Lắk | 26 Nguyễn Đình Chiều, phường Vĩnh Phước, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 5.01 | Nguyễn Thị Gái | | Mẹ ruột | | Đaklak | | | |
| 5.02 | Trần Tâm | | Bố ruột | | Daklak | | | |
| 5.03 | Trịnh Minh Trung | | Bố chồng | | Daklak | | | |
| 5.04 | Huỳnh Thị Bích | | Mẹ chồng | | Daklak | | | |

| | | | | | | | |
|------|-----------------------------|------------|-----------------------|---|---|--|--|
| | Thảo | | | | | | |
| 5.05 | Trịnh Minh Tâm | 077C683083 | Chồng | | Nha Trang | | |
| 5.06 | Trần Thị Kim Oanh | | Chị gái | | Daklak | | |
| 5.07 | Trần Thị Thu Thảo | | Em gái | | Daklak | | |
| 5.08 | Trịnh Đức Đình Phong | | Con trai | | Nha Trang | | |
| 5.09 | Phạm Trần Huy Minh | | Em rể | | TP.HCM | | |
| 5.10 | Nguyễn Đức Trung | | Anh rể | | DakLak | | |
| 5.11 | Trần Thị Kim Uyên | | Em gái | | TP.HCM | | |
| 6 | Nguyễn Thị Thu Trang | | Thành viên BKS | CCCD số 036186016279; cấp ngày 05/5/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | 9 Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | |
| 6.01 | Nguyễn Văn Hạ | | Bố ruột | | | | |
| 6.02 | Nguyễn Thị Hương | | Mẹ ruột | | | | |
| 6.03 | Nguyễn Trung Kiên | | Anh trai | | | | |
| 6.04 | Nguyễn Thị Thu Hiền | | Chị gái | | | | |

| | | | | | | | | |
|------|----------------------|--|----------------|--|---|--|--|--|
| 7 | Phạm Đức Thọ | | Kế toán trưởng | CCCD số 036074006866; cấp ngày 05/5/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | 11/12D Nguyễn Thiện Thuật, phường Lộc Thọ, TP Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | | | |
| 7.01 | Phạm Thúy Hiền | | Vợ | CCCD số 036178005623; cấp ngày 10/8/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 7.02 | Phạm Thành Lộc | | Con trai | CCCD số 036020302901; cấp ngày 19/6/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 7.03 | Phạm Ngọc Minh Trang | | Con gái | | | | | |
| 7.04 | Phạm Đình Chiến | | Bố vợ | CCCD số 036051002297; cấp ngày 11/8/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 7.05 | Trịnh Thị Linh | | Mẹ vợ | CCCD số 001152028162; cấp ngày | | | | |

| | | | | | | | | |
|------|----------------|--|---------|--|--|--|--|--|
| | | | | 11/8/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 7.06 | Phạm Thị Ngà | | Chị gái | CCCD số 036162009578; cấp ngày 20/4/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |
| 7.07 | Trần Đại Nghĩa | | Anh rể | CCCD số 036060010387; cấp ngày 22/4/2021; tại Cục CSQLHC Về TTXH | | | | |

PHỤ LỤC 4

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|---------------------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Nguyễn Xuân Thù | Chủ tịch HĐQT | 4.493.700 | 17,53% | 2.831.900 | 11,05% | Mua bán cổ phiếu |
| 2 | Nguyễn Lan Hương | Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc | 471.800 | 1,84% | 505.800 | 1,97% | Mua bán cổ phiếu |

